

Số: 33/2019/QĐST-DS

Mỏ Cày Nam, ngày 17 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: ông Lê Hữu T, sinh năm 1988. Nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre;

- Bị đơn: ông Trần Văn N, sinh năm 1968 và bà Bùi Thị T, sinh năm 1968. Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn N và bà Bùi Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Lê Hữu T tổng số tiền 91.286.000 (chín mươi một triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn) đồng.

Thời điểm trả nợ kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu Thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành xong khoản tiền nêu trên thì còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.282.000 (hai triệu hai trăm tám mươi hai nghìn) đồng.

Ông Lê Hữu T phải chịu 1.141.000 (một triệu một trăm bốn mươi một nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002357 ngày 26/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho ông Lê Hữu T 1.209.600 (một triệu hai trăm lẻ chín nghìn sáu trăm) đồng theo biên lai nêu trên.

Ông Trần Văn N và bà Bùi Thị T phải chịu 1.141.000 đồng (một triệu một trăm bốn mươi một nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Chí Nhân